

Số: 43 /BDT-NV

Đắk Nông, ngày 15 tháng 01 năm 2019

V/v hướng dẫn quy định về đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng khó khăn và vùng đặc biệt khó khăn, từ ngày 01/01/2019

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, Thị xã Gia Nghĩa.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Đắk Nông, tại Công văn số: 4107/UBND-KGVX ngày 20/8/2018 về việc tham mưu hướng dẫn thực hiện chính sách đối với đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng khó khăn. Ban Dân tộc tỉnh Đắk Nông hướng dẫn quy định về đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn từ ngày 01/01/2019 như sau:

1. Đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng khó khăn

Căn cứ quy định Quyết định số: 1010/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng khó khăn có hiệu lực áp dụng kể từ ngày 10/8/2018, thay thế Quyết định 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn. Sau khi rà soát, đối chiếu với quy định tại quyết định nêu trên, kể từ ngày 01/01/2019 tỉnh Đắk Nông có 47 xã được công nhận thuộc vùng khó khăn. (*Chi tiết danh sách đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông có Phụ lục kèm theo*).

Riêng đối với đồng bào dân tộc thiểu số đang sinh sống tại các xã thuộc khu vực II được quy định tại Quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ đã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh gồm: xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil; các xã: Đạo Nghĩa, Nhân Cơ, Đắk Wer, Nhân Đạo, Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp; các xã: Nam Dong, Tâm Thắng, huyện Cư Jút và xã Nam Đà, huyện Krông Nô được hưởng các chính sách như đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng khó khăn.

2. Vùng đặc biệt khó khăn

Vùng đặc biệt khó khăn bao gồm: thôn đặc biệt khó khăn và xã thuộc khu vực III được quy định tại Quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020. Theo đó trên địa bàn tỉnh Đắk Nông có 179 thôn đặc biệt khó khăn (101 thôn đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực III và 78 thôn đặc biệt khó khăn thuộc xã khu

vực II) và 12 xã đặc biệt khó khăn (xã khu vực III). *Danh sách chi tiết kèm Quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.*

Để thực hiện các chính sách cụ thể đối với vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn, đề nghị các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã Gia Nghĩa căn cứ văn bản hướng dẫn chuyên ngành của các Bộ, ngành Trung ương để áp dụng thực hiện các chính sách có liên quan. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi Ban Dân tộc sẽ có văn bản hướng dẫn bổ sung.

Trên đây là hướng dẫn của Ban Dân tộc tỉnh Đắk Nông về quy định đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng khó khăn và vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, đề nghị các Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã Gia Nghĩa và các đơn vị liên quan căn cứ áp dụng thực hiện các chính sách theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- UBMT TQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các sở, ngành trên địa bàn tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Phòng Dân tộc các huyện, thị xã;
- Các phòng CM thuộc BDT;
- Lưu: VT.

**KT.TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Trần Thanh Long

**TỔNG HỢP XÃ KHU VỰC I, II, III, XÃ NÔNG THÔN MỚI,
XÃ BIÊN GIỚI, XÃ THUỘC VÙNG KHÓ KHĂN, XÃ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG**

(Kèm theo Công văn số: 43 /BDT-NV

ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Ban Dân tộc tỉnh Đắk Nông)

TT	Huyện, thị xã	Xã, phường, thị trấn	Thuộc khu vực	Xã nông thôn mới (NTM)	Xã biên giới (BG)	Xã thuộc vùng khó khăn (VKK)	Xã đặc biệt khó khăn (ĐBK)
		Xã khu vực I	15				
		Xã khu vực II	44				
		Xã khu vực III	12				
Toàn tỉnh		71	10	7	47	12	
I	Huyện Đắk Mil			2	2	3	0
1		Xã Long Sơn	II			VKK	
2		Xã Đắk Lao	I		BG		
3		Thị trấn Đắk Mil	I				
4		Xã Đức Mạnh	I				
5		Xã Đắk Gằn	II			VKK	
6		Xã Thuận An	I		BG		
7		Xã Đắk Rla	I				
8		Xã Đắk Sắk	II	NTM			
9		Xã Đức Minh	I	NTM			
10		Xã Đắk N' Drót	II			VKK	
II	Huyện Tuy Đức			0	2	6	5
1		Xã Quảng Tâm	III			VKK	ĐBK
2		Xã Quảng Tân	III			VKK	ĐBK
3		Xã Quảng Trục	III		BG	VKK	ĐBK
4		Xã Đắk Buk So	II		BG	VKK	
5		Xã Đắk Ngo	III			VKK	ĐBK
6		Xã Đắk R'Tih	III			VKK	ĐBK
III	Huyện Đắk Song			0	2	7	0
1		Trường Xuân	II			VKK	
2		Đắk N' Drung	II			VKK	
3		Thị Trấn Đức An	II			VKK	
4		Xã Đắk Môl	II			VKK	
5		Xã Thuận Hạnh	II		BG	VKK	
6		Xã Thuận Hà	II		BG	VKK	
7		Đắk Hòa	II			VKK	
8		Xã Nam Bình	I				
9		Xã Năm N'Jang	I				

IV	Huyện Đắk Glong			0	0	7	7
1		Xã Quảng Khê	III			VKK	ĐBKK
2		Xã Đắk Plao	III			VKK	ĐBKK
3		Xã Đắk Som	III			VKK	ĐBKK
4		Xã Đắk Ha	III			VKK	ĐBKK
5		Xã Quảng Sơn	III			VKK	ĐBKK
6		Xã Quảng Hòa	III			VKK	ĐBKK
7		Xã Đắk RMãng	III			VKK	ĐBKK
V	Huyện Đắk R'lấp			5	0	6	0
1		Xã Hưng Bình	II			VKK	
2		Xã Kiến Thành	II			VKK	
3		Xã Đắk Sin	II			VKK	
4		Xã Đạo Nghĩa	II	NTM			
5		Xã Nhân Cơ	II	NTM			
6		Xã Đắk Ru	II			VKK	
7		Xã Quảng Tín	II			VKK	
8		Xã Đắk Wer	II	NTM			
9		Thị trấn Kiến Đức	II			VKK	
10		Xã Nhân Đạo	II	NTM			
11		Xã Nghĩa Thắng	II	NTM			
VI	Thị xã Gia Nghĩa			0	0	1	0
1		Xã Đắk Nia	II			VKK	
2		Xã Đắk R'Moan	I				
3		Xã Quảng Thành	I				
4		Phường Nghĩa Phú	I				
5		Phường Nghĩa Đức	I				
6		Phường Nghĩa Thành	I				
7		Phường Nghĩa Tân	I				
8		Phường Nghĩa Trung	I				
VII	Huyện Cư Jút			2	1	6	0
1		Thị trấn Ea T'ling	II			VKK	
2		Xã Nam Dong	II	NTM			
3		Xã Eapô	II			VKK	
4		Xã Cưk Nia	II			VKK	
5		Xã Đắk Wil	II		BG	VKK	
6		Xã Tâm Thắng	II	NTM			
7		Xã Đắk Drông	II			VKK	
8		Xã Trúc Sơn	II			VKK	
VIII	Huyện Krông Nô			1	0	11	0
1		Xã Nam Đà	II	NTM			

2		Xã Nam Xuân	II			VKK	
3		Xã Nâm Nung	II			VKK	
4		Xã Tân Thành	II			VKK	
5		Xã Đức Xuyên	II			VKK	
6		TT Đăk Mâm	II			VKK	
7		Xã Đăk Sôr	II			VKK	
8		Xã Buôn Choah	II			VKK	
9		Xã Nâm N'Đir	II			VKK	
10		Xã Quảng Phú	II			VKK	
11		Xã Đăk Nang	II			VKK	
12		Xã Đăk Drô	II			VKK	